



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Túi tote được làm từ gì? Hướng dẫn theo từng vật liệu dành cho người mua doanh nghiệp và sản phẩm quảng cáo

Details

Trả lời nhanh: Túi tote được làm từ tám vật liệu chính: cotton, canvas cotton, đay, polypropylene (PP) không dệt, PP cán màng, nylon, polyester và polyester tái chế (rPET). Cotton và canvas có cảm giác tự nhiên nhất và tiếp nhận mực in lụa tốt. Polyester và rPET nhẹ hơn, chống nước tốt hơn và là các loại vải duy nhất tiếp nhận in thăng hoa thuốc nhuộm. PP không dệt có chi phí thấp nhất trên mỗi túi nhưng cũng có tuổi thọ sử dụng ngắn nhất.

Nếu nhóm của bạn đang hỏi **túi tote được làm từ gì**, thường là vì một báo giá đến kèm mã ngắn như “600D”, “80 gsm” hoặc “10 oz” và không ai phía người mua có thể giải thích ý nghĩa của mã đó đối với túi thành phẩm. Khoảng trống này rất tốn kém. Sản phẩm quảng cáo là một kênh lớn: doanh số của nhà phân phối tại Hoa Kỳ đạt [\\$27,1 tỷ trong 2025, tăng 1,3 %^{\[1\]}](#), và phần lớn khoản chi đó dành cho các món chỉ phát huy giá trị khi mọi người tiếp tục sử dụng. Túi là một trong số những món như vậy.

Những lỗi được ghi nhận trong đánh giá công khai của người mua theo một khuôn mẫu nhất quán. Một người mua duyệt bản dựng trông như canvas dày, rồi nhận được một chất liệu tổng hợp mỏng, nhìn xuyên thấu. Một người hâm mộ mô tả một túi tote quảng cáo là “nhìn xuyên thấu và chất liệu cứng, rẻ tiền”, còn người khác cho biết quai đeo “vừa đứt” sau một tháng. Những người mua khác nói rằng hình in bị nứt dọc theo các đường gấp, vải tối màu làm lem sang quần áo, hoặc một tuyên bố “xanh” không thể được chứng minh khi nhà bán lẻ yêu cầu tài liệu. Trong hầu hết các trường hợp này, vải không phải là vấn đề thực sự. Vấn đề là không ai chọn vải một cách có chủ đích.

Hướng dẫn này đi qua từng vật liệu theo thứ tự. Với mỗi vật liệu, nó đề cập đến đơn vị mà vải được quy định, cách vải xử lý khi in, cách vải hoạt động khi sử dụng, vị trí của vải về chi phí và trọng lượng, cùng các tuyên bố bền vững mà vải có thể hỗ trợ một cách trung thực. Hướng dẫn kết thúc bằng một bảng so sánh và một bộ kiểm tra ngắn mà bạn có thể thực hiện trước khi ký duyệt báo giá.

Mục lục

- [Túi tote được làm từ gì? Tám vật liệu được giải thích](#)
- [Cách đo vải túi tote: oz, gsm và denier](#)
- [Cách chọn vật liệu túi tote trong năm bước](#)
- [So sánh các vật liệu túi tote cạnh nhau](#)
- [FAQ](#)
- [Điểm chính cần nhớ](#)
- [Kết luận](#)

Túi tote được làm từ gì? Tám vật liệu được giải thích

Túi tote về cơ bản là một chiếc túi miệng mở với hai quai song song, nên có thể làm từ hầu hết mọi loại vật liệu dạng tấm. Trong mua sắm doanh nghiệp và sản phẩm quảng cáo, tám vật liệu chiếm gần như toàn bộ đơn hàng. Chúng chia thành sợi tự nhiên (cotton, canvas, đay) và vật liệu tổng hợp (PP, nylon, polyester, rPET). Sự phân chia này dự đoán phần lớn hành vi của túi: cách nó hấp thụ mực,

phản ứng với nước ra sao, nặng thế nào khi vận chuyển và điều gì có thể xảy ra khi nó hết vòng đời.



1. Cotton (nhẹ)

Túi tote cotton nhẹ được làm từ cotton dệt trơn, thường khoảng 4-6 oz trên mỗi yard vuông, tức khoảng 136-203 g/m². Vải mềm và giá rẻ trong nhóm vật liệu tự nhiên, phù hợp với mực in lụa gốc nước, mực plastisol và in trực tiếp lên vải (DTG). Điểm yếu của nó xuất phát từ chính độ mỏng đó. Mực có thể xuyên sang mặt trong, túi mất form khi chịu tải và trở nên nặng khi bị ướt. Cotton nhẹ phù hợp hơn cho quà tặng sự kiện và chiến dịch ngắn hạn so với đựng hàng tạp hóa hằng ngày.

2. Canvas cotton

Canvas là loại cotton dệt chặt và dày hơn. Với túi tote, thường là 10-12 oz trên mỗi yard vuông (khoảng 339-407 g/m²), và các loại dày hơn được dùng cho hàng hóa bán lẻ. Canvas giữ được form, chịu được tải trọng thực sự, có thể giặt máy và là nền đáng tin cậy nhất cho in lụa và thêu. Hướng dẫn đã công bố của một nhà trang trí lớn tại Hoa Kỳ cho rằng canvas in lụa chịu được 50+ lần giặt, so với 30-40 lần đối với bản in lụa trên canvas polyester 600D. Con số này giả định mực tốt và đóng rắn đúng cách, vì vậy hãy coi đây là ước tính chứ không phải kết quả thử nghiệm trong phòng lab. Các đánh đổi là canvas hấp thụ nước, khô chậm, dễ nhăn và nặng hơn túi polyester cùng kích thước, làm tăng chi phí vận chuyển.

Có một điểm về thuật ngữ mà nhiều người mua hay nhầm lẫn: “canvas” mô tả kiểu dệt chứ không phải sợi. “Poly canvas” hoặc “600D polyester canvas” là vật liệu tổng hợp. Nếu báo giá không ghi rõ loại sợi, hãy yêu cầu nhà cung cấp làm rõ.

3. Đay (jute)

Đay là sợi libe lấy từ thân cây đay, được bán dưới dạng vải hessian hoặc burlap. Nó mang lại vẻ ngoài thô mộc, tự nhiên mà người mua thường liên tưởng đến các thương hiệu thực phẩm, rượu vang và “từ trang trại đến bàn ăn”. Kiểu dệt thô, thưa hạn chế chi tiết in: logo đậm một hoặc 2 màu cho kết quả tốt, còn nét mảnh và chữ nhỏ thì không. Hầu hết túi tote đay cũng được cán một lớp màng PP mỏng ở

mặt trong để giữ form cứng và chống ẩm. Điều đó khiến đây thực chất là vật liệu composite giữa sợi và nhựa chứ không phải sản phẩm hoàn toàn tự nhiên, vì vậy cần mô tả chính xác. Đây cũng cồng kềnh và nặng khi vận chuyển, nên thường nằm ở nửa trên của khoảng chi phí.

4. Polypropylene (PP) không dệt

PP không dệt không được dệt chút nào. Các sợi polypropylene được kéo và liên kết nhiệt thành một tấm giống nỉ, được xác định theo trọng lượng, thường khoảng 80 gsm với túi quà tặng. Đây là vật liệu rẻ nhất tính trên mỗi đơn vị, gấp phẳng được và tự nhiên chống nước. Các nhược điểm cũng rõ ràng không kém. Không thể giặt máy, in lụa cần mực đóng rắn ở nhiệt độ thấp, nét mảnh thường bị đứt trên bề mặt không đều, và tài liệu của nhà cung cấp thường mô tả tuổi thọ sử dụng bằng tháng thay vì bằng năm. Đây là nhựa mã #5: có thể tái chế ở nơi có thu gom, nhưng không phân hủy sinh học.

5. PP cán màng

PP cán màng là nền PP dệt hoặc không dệt với một lớp màng nhựa bóng được liên kết lên bề mặt. Thiết kế thường được in trên lớp màng đó, cho phép thiết kế in đủ màu theo phong cách ảnh với mức giá thấp, cùng bề mặt dễ lau sạch và thân túi cứng hơn. Hai nhược điểm đi kèm với cấu tạo này. Lớp màng có thể nứt hoặc bong khi gấp lặp lại, và vật liệu nhiều lớp liên kết khó tái chế hơn túi một loại polymer. Hãy chọn loại này khi tác động thị giác quan trọng hơn tuổi thọ của túi.

6. Nylon

Nylon (polyamide) mượt hơn và thường chống mài mòn tốt hơn polyester ở cùng trọng lượng. Nylon ripstop là vật liệu thường dùng cho túi tote gấp gọn thành túi nhỏ. Giá thường cao hơn polyester. Nylon cũng không thể trang trí bằng in thăng hoa thông thường, vốn chỉ bám lên polyester, vì vậy túi tote nylon thường được in lụa hoặc trang trí bằng decal chuyển nhiệt. Nylon phù hợp với quà du lịch và quà ngoài trời cao cấp, nơi cảm giác khi cầm và khả năng gấp gọn bù đắp được chi phí.

7. Polyester

Polyester (PET) là loại sợi chiếm ưu thế trên toàn cầu. Theo [Báo cáo Thị trường Vật liệu 2026 của Textile Exchange^{\[2\]}](#), loại sợi này chiếm 59 % sản lượng sợi toàn cầu trong 2025, đạt 82,5 triệu tấn. Quy mô đó giải thích vì sao nó là mặc định cho túi tote quảng cáo. Polyester nhẹ, chống nhăn, đẩy được nước mưa nhỏ, và là nền để in thăng hoa, cho phép in hình ảnh chụp tràn mép trên vải màu sáng mà không tạo cảm giác nổi.

Polyester cũng có những giới hạn đã biết. Polyester không phủ có khả năng *chống nước*, chứ không hoàn toàn chống thấm. Lớp phủ PU hoặc PVC tăng khả năng bảo vệ nhưng cũng làm vải cứng và nặng hơn. Một số người mua còn thấy bề mặt hơi nhám. Một đánh giá độc lập từ [Wirecutter^{\[3\]}](#) đã khen một túi tote polyester tái chế dệt mịn là “bền và chống nước” nhưng lưu ý rằng phần vỏ “có thể làm một số áo len và áo sơ mi bị xù lông”. Polyester cũng chủ yếu có nguồn gốc từ hóa thạch. Trong [ấn bản 2025^{\[4\]}](#), Textile Exchange ước tính tỷ lệ polyester có nguồn gốc từ hóa thạch là 88 % và tỷ lệ polyester tái chế là 12 % cho 2024.

8. Polyester tái chế (rPET)

rPET là cùng một polymer, được kéo sợi từ PET thu hồi thay vì nhựa nguyên sinh. Trên thực tế, hầu như toàn bộ đều đến từ chai nhựa: Textile Exchange báo cáo khoảng 9,7 triệu tấn polyester tái chế trong 2025, 97 %, trong đó có nguồn gốc từ chai. Trên chính chiếc túi, rPET có vẻ ngoài, khả năng in và hiệu suất gần giống polyester nguyên sinh cùng denier và kiểu dệt. Điểm khác biệt thực sự nằm ở giấy tờ. Một tuyên bố tái chế chỉ mạnh bằng bằng chứng chain-of-custody đi kèm đơn hàng cụ thể đó,

và một tuyên bố như “được làm từ quần áo tái chế” cần bằng chứng riêng, vì tái chế từ sợi dệt sang sợi dệt vẫn chỉ chiếm một tỷ lệ rất nhỏ của thị trường.

Nếu bạn đã chọn polyester và cần so sánh 210D, 600D, rPET và các loại phủ cho một đơn hàng thực tế, trang của chúng tôi về [túi tote polyester tùy chỉnh](#) trình bày các cấp này cạnh nhau. Bài viết này chỉ đề cập ở cấp độ vật liệu.

Cách đo vải túi tote: oz, gsm và denier

Mỗi họ vật liệu có đơn vị riêng, và báo giá thường nhầm lẫn các đơn vị này. Cotton và canvas được bán theo **ounce trên yard vuông**. Nhân với khoảng 33,9 để ra gram trên mét vuông. PP không dệt và PP cán màng được bán theo **gsm** (gram trên mét vuông). Polyester và nylon được bán theo **denier (D)**, tức là khối lượng tính bằng gram của 9,000 mét sợi. Denier đo độ dày của sợi. Nó không đo vải thành phẩm và cũng không phải là chỉ số tải trọng.

Điểm phân biệt cuối cùng này quan trọng trong thực tế. Vải dệt chặt 420D có thể nặng hơn và chống mài mòn tốt hơn so với vải dệt lỏng 600D.. Dải thông số đã công bố của các xưởng dệt vải giúp hiệu chỉnh: khoảng 110–180 gsm cho 210D và 280–360 gsm cho 600D polyester. Đây là số liệu của nhà cung cấp, vì vậy hãy yêu cầu gsm của vải thực tế cùng với denier. Nếu hai báo giá chỉ ghi denier, bạn chưa thể so sánh chúng.



Cách chọn vật liệu túi tote trong năm bước

Các bước dưới đây đi từ mục đích sử dụng đến bằng chứng bạn nên yêu cầu. Chúng quyết định *vật liệu*. Thông số đơn hàng chi tiết như phương pháp in, kiểm tra và nhãn được trình bày trên trang sản phẩm.

1. **Xác định tuổi thọ sử dụng của túi.** Nếu túi được phát một lần tại sự kiện và có thể được tái sử dụng vài lần, PP không dệt, PP cán màng hoặc cotton nhẹ là đủ. Nếu bạn dự kiến mang túi hàng ngày trong một năm trở lên, hãy cân nhắc canvas, polyester loại 600D-class, rPET hoặc nylon. Chọn vật liệu phù hợp với tuổi thọ dự kiến là yếu tố ảnh hưởng lớn nhất đến chi phí trên

mỗi lượt tiếp cận.

2. **Phù hợp hình ảnh với bề mặt in.** Logo một đến 3 màu được in lụa tốt trên canvas và cotton. Hình ảnh chân thực, phủ kín toàn bộ cần polyester sáng màu để thẳng hoa, hoặc PP cán màng để in bằng màng. Đay thô và PP không dệt có vân đều làm mất chi tiết nhỏ.
3. **Cân nhắc cước vận chuyển, không chỉ đơn giá.** Canvas nặng và đay có thể tốn chi phí vận chuyển hơn cả chi phí sản xuất chiếc túi. Một túi tote polyester nhẹ có thể gấp gọn chỉ bằng một phần nhỏ không gian thùng carton mà túi canvas cần, điều này quan trọng với các lô hàng lớn gửi đến nhiều địa điểm sự kiện.
4. **Yêu cầu phương pháp thử nghiệm, không phải tính từ mô tả.** “Chống nước” và “chống rách” không có ngưỡng pháp lý. Thay vào đó, hãy yêu cầu chỉ số phun nước theo [AATCC TM22^{\[5\]}](#), áp suất thủy tĩnh tính bằng milimét đối với vải phủ, độ bền kéo giặt theo ASTM D5034, và độ bền màu khi giặt theo ISO 105-C06 hoặc AATCC 61, với mức tối thiểu 4 đối với mức thay đổi màu. Số báo cáo thử nghiệm là bằng chứng. Một dòng chữ trên bảng thông số thì không.
5. **Xác định tuyên bố của bạn trước khi chọn sợi.** Nếu túi sẽ mang thông điệp về tính bền vững, hãy chọn vật liệu mà bạn có thể chứng minh tuyên bố của mình. Theo Green Guides của FTC, [16 CFR 260.13^{\[6\]}](#) yêu cầu sản phẩm tái chế một phần phải nêu tỷ lệ tái chế theo trọng lượng. “100 % tái chế” trên thân túi rPET có quai nguyên sinh là một vấn đề. Với cotton, “phân hủy sinh học” chỉ đúng nếu mực, chỉ may và bất kỳ lớp cán màng nào đều cho phép.



Quy định Hoa Kỳ về vật liệu túi tote

Một số câu hỏi về tuân thủ xuất hiện ngay khi vật liệu được chọn. Danh mục phạm vi áp dụng của Đạo luật Nhận dạng Sản phẩm Sợi Dệt (Textile Fiber Products Identification Act) tại [16 CFR 303.45^{\[7\]}](#) liệt kê quần áo, khăn tắm, chăn ga và các hàng hóa tương tự nhưng không liệt kê túi tote, và các sản phẩm nằm ngoài danh mục bị loại trừ. Dù vậy, mọi thông tin về thành phần sợi mà bạn quảng cáo đều phải chính xác. FTC [Quy tắc Ghi nhãn Chăm sóc^{\[8\]}](#) cũng chỉ áp dụng cho trang phục mặc trên người chứ không áp dụng cho túi. Do đó, ghi “có thể giặt máy” trên túi tote mà không có dữ liệu giặt là vấn đề về tính trung thực của quảng cáo, không phải vấn đề định dạng nhãn. Về cách diễn đạt nào an toàn tại Hoa Kỳ và EU, xem phần nhãn trong [trang sản phẩm túi tote polyester](#).

Thanh toán bán lẻ thuộc một lĩnh vực quy định khác. Kể từ 1 tháng Một 2026, [yêu cầu về túi của](#)

[CalRecycle^{\[9\]}](#) giới hạn các cửa hàng California thuộc diện áp dụng chỉ được dùng túi giấy tái chế để đựng hàng, với mức tối thiểu \$0,10 mỗi chiếc, trong khi khách hàng có thể mang túi riêng. Theo [Packaging Dive^{\[10\]}](#), luật này được ban hành sau khi tổng khối lượng túi tạp hóa và hàng hóa bị thải bỏ ở California tăng 47 % giữa 2014 và 2022. Một túi tote quà tặng có thương hiệu không tự động là túi thanh toán đạt chuẩn. Nếu khách hàng bán lẻ định dùng nó tại quầy thu ngân, hãy kiểm tra riêng việc sử dụng đó.

So sánh các vật liệu túi tote cạnh nhau

Bảng dưới đây đặt tám vật liệu trên cùng các tiêu chí. Chi phí và trọng lượng là thứ hạng tương đối dựa trên khoảng giá ngành đã công bố, không phải báo giá. Giá thực tế phụ thuộc vào kích thước, cách trang trí và số lượng, vì vậy hãy yêu cầu báo giá cho thông số của riêng bạn.

Vật liệu	Đơn vị thông số (thông thường)	Phù hợp in nhất	Có thể giặt	Ứng xử với nước	Chi phí tương đối trên mỗi túi	Trọng lượng tương đối	Tuyên bố trung thực
Cotton nhẹ	4-6 oz/yd ² (≈136-203 g/m ²)	In lụa, DTG	Có, nhẹ nhàng	Thấm hút	Thấp-trung bình	Nhẹ-trung bình	Sợi tự nhiên; chỉ phân hủy sinh học nếu phụ kiện cho phép
Canvas cotton	10-12 oz/yd ² (≈339-407 g/m ²)	In lụa, thêu	Có	Thấm hút, khô chậm	Trung bình-cao	Nặng	Tuổi thọ tái sử dụng dài; sợi tự nhiên bền
Đay	Kiểu dệt thô, thường cán PP	In lụa đậm 1-2 màu	Không khuyến nghị	Chống nước nếu được cán màng	Trung bình-cao	Nặng, công kênh	Sợi thực vật; cần công bố lớp cán màng
PP không dệt	~80 gsm	In lụa đóng rắn nhiệt độ thấp	Không	Đẩy nước	Thấp nhất	Rất nhẹ	Nhựa #5; tái chế được ở nơi có thu gom
PP cán màng	Nền PP + màng bóng	Màng in đủ màu	Lau sạch dễ dàng	Đẩy nước	Thấp	Nhẹ	Nhiều lớp; khó tái chế hơn
Nylon	Denier (thường dùng ripstop)	In lụa, decal chuyển nhiệt	Thường	Chống nước	Cao	Rất nhẹ	Tổng hợp; gấp gọn được và bền lâu
Polyester	Denier + gsm (210D-600D)	In thăng hoa, in lụa, DTF	Thường chỉ giặt điểm	Chống nước; phủ thêm để tăng cường	Thấp-trung bình	Nhẹ	Tổng hợp; chủ yếu từ hóa thạch
rPET	Denier + gsm	In thăng hoa, in lụa, DTF	Thường chỉ giặt điểm	Chống nước; phủ thêm để tăng cường	Trung bình	Nhẹ	Hàm lượng tái chế, kèm tỷ lệ % và chứng nhận cấp đơn hàng

Có hai điểm đáng chú ý. Thứ nhất, không vật liệu nào thắng ở mọi tiêu chí. Canvas dẫn đầu về giá trị cảm nhận và tuổi thọ giặt, polyester về trọng lượng và in đủ màu, còn PP không dẹt về đơn giá. Thứ hai, cột “tuyên bố trung thực” thường quyết định các đơn hàng doanh nghiệp vào năm 2026, vì bộ phận mua hàng và pháp chế hiện nay yêu cầu bằng chứng trước khi phê duyệt thiết kế.



FAQ

FAQ: Canvas tote có luôn là cotton không?

Không. Canvas là kiểu dệt trơn dày, và có thể là cotton hoặc polyester. “600D poly canvas” là vật liệu tổng hợp, trong khi “10 oz canvas” thường có nghĩa là cotton. Hãy yêu cầu nhà cung cấp nêu rõ loại sợi và trọng lượng theo đơn vị phù hợp: oz trên yard vuông đối với cotton, denier cộng gsm đối với polyester.

FAQ: 600D có nghĩa là gì trên túi tote?

600D có nghĩa là sợi nặng 600 gram trên mỗi 9,000 mét. Thông số này mô tả độ dày sợi, không phải trọng lượng vải hay khả năng chịu tải. Mật độ dệt và lớp phủ cũng quyết định độ bền, vì vậy hãy yêu cầu thêm gsm của vải và kết quả thử độ bền kéo giặt (ASTM D5034).

FAQ: Polyester hay cotton tốt hơn cho túi tote quảng cáo?

Điều này tùy thuộc vào cách túi sẽ được sử dụng. Canvas cotton mang lại cảm giác tự nhiên, khả năng thấm và tuổi thọ giặt dài. Polyester nhẹ hơn, chịu mưa tốt hơn và là lựa chọn duy nhất cho nghệ thuật in thẳng hoa đủ màu. Với sự kiện ngoài trời và các lô hàng lớn, polyester thường phù hợp hơn; với hàng hóa bán lẻ và quà tặng cao cấp, canvas thường phù hợp hơn.

FAQ: Túi tote không dẹt có phải là nhựa không?

Có. Túi tote không dẹt được làm từ polypropylene liên kết, một loại nhựa mã #5. Chúng có thể tái sử dụng, nhưng không thể giặt máy và không phân hủy sinh học, vì vậy đừng mô tả chúng là vải hay là

sản phẩm có thể phân hủy thành phân hữu cơ.

FAQ: Tôi có thể gọi túi tote rPET là “100 % tái chế” không?

Chỉ khi gần như toàn bộ túi là vật liệu tái chế. Hướng dẫn của FTC tại 16 CFR 260.13 yêu cầu nêu tỷ lệ tái chế theo trọng lượng khi chỉ một phần sản phẩm được tái chế, ví dụ tay cầm nguyên sinh hoặc lớp phủ. Hãy lưu giấy chứng nhận cấp đơn hàng để làm cơ sở cho tuyên bố này.

FAQ: Túi tote có thể giặt trong máy giặt không?

Cotton và canvas nhìn chung có thể. Hầu hết túi tote polyester và rPET quảng cáo được ghi nhãn là giặt điểm và phơi khô, còn PP không dệt và PP cán màng không nên giặt máy. Chỉ quảng cáo “có thể giặt máy” nếu bạn có kết quả thử giặt nhiều chu trình.

Điểm chính cần nhớ

- **Polyester là loại vật liệu tổng hợp mặc định vì quy mô của nó.** — 59 % sản lượng sợi toàn cầu, 82,5 triệu tấn trong 2025 ([Nguồn](#))
- **rPET trong túi tote hầu như luôn bắt đầu từ một chai nhựa.** — 97 % trong số 9,7 triệu tấn polyester tái chế được sản xuất trong 2025 ([Nguồn](#))
- **Polyester nguyên sinh vẫn chủ yếu có nguồn gốc từ hóa thạch.** — 88 % có nguồn gốc từ hóa thạch; tỷ lệ tái chế là 12 % trong 2024 ([Nguồn](#))
- **Túi tái chế một phần phải ghi rõ tỷ lệ phần trăm.** — hàm lượng tái chế theo trọng lượng theo yêu cầu của 16 CFR 260.13 ([Nguồn](#))
- **Túi tote nằm ngoài danh mục sản phẩm thuộc Đạo luật Dệt may (Textile Act).** — không được nêu trong các danh mục tại 16 CFR 303.45(a) ([Nguồn](#))
- **Thanh toán tại California hiện chỉ dùng giấy đối với các cửa hàng thuộc diện áp dụng.** — túi giấy tái chế với mức tối thiểu \$0,10 mỗi chiếc kể từ 1 tháng Một 2026 ([Nguồn](#))
- **Khả năng chống nước phải đi kèm kết quả thử nghiệm, không chỉ là mô tả.** — chỉ số phun AATCC TM22 thay vì từ “waterproof” ([Nguồn](#))

Kết luận

Biết túi tote được làm từ gì hữu ích chủ yếu vì nó cho phép bạn dự đoán kết quả trước khi trả tiền. Cotton và canvas đánh đổi trọng lượng lấy cảm giác và tuổi thọ giặt. Đay mang vẻ ngoài tự nhiên nhưng thường có lớp lót nhựa. PP không dệt và PP cán màng giảm tối đa chi phí trên mỗi túi nhưng đổi lại tuổi thọ. Nylon là lựa chọn cao cấp dễ gấp gọn. Polyester và rPET cho tỷ lệ trọng lượng trên độ bền tốt nhất và là con đường duy nhất cho nghệ thuật in thăng hoa đủ màu. Hãy chọn vật liệu dựa trên tuổi thọ sử dụng của túi, thiết kế và tuyên bố bạn có thể chứng minh, rồi xác nhận bằng phương pháp thử nghiệm thay vì các tính từ tiếp thị.

Nếu polyester hoặc rPET phù hợp với yêu cầu của bạn, bước tiếp theo là chọn một cấp vật liệu và phương pháp in cụ thể. Xem [cách chúng tôi quy định túi tote polyester tùy chỉnh trước khi đặt hàng](#), hoặc gửi cho chúng tôi trường hợp sử dụng và số lượng để nhận báo giá.

Nguồn tham khảo

1. Hiệp hội Sản phẩm Quảng cáo Quốc tế (PPAI), “Ước tính doanh số của PPAI: Ngành quà tặng quảng cáo đạt đỉnh mới nhưng bị cản trở bởi biến động bên ngoài”, tháng Một 2026. ppai.org ↵

2. Textile Exchange, *Báo cáo Thị trường Vật liệu 2026* (dữ liệu 2025), được xuất bản 22 tháng Chín 2026. textileexchange.org ↗
3. Wirecutter (The New York Times), “Những túi tote đựng laptop tốt nhất.” nytimes.com ↗
4. Textile Exchange, *Báo cáo Thị trường Vật liệu 2025* (dữ liệu 2024), được xuất bản 18 tháng Chín 2025. textileexchange.org ↗
5. AATCC, “Nghệ thuật kiểm tra khả năng chống nước” (thử nghiệm phun TM22). aatcc.org ↗
6. eCFR của Hoa Kỳ, 16 CFR 260.13, Tuyên bố về hàm lượng tái chế (Green Guides của FTC). ecfr.gov ↗
7. eCFR của Hoa Kỳ, 16 CFR 303.45, Phạm vi và các trường hợp miễn trừ theo Đạo luật Nhận dạng Sản phẩm Sợi Dệt. ecfr.gov ↗
8. eCFR của Hoa Kỳ, 16 CFR Phần 423, Ghi nhãn chăm sóc trang phục dệt và một số hàng dệt theo mảnh. ecfr.gov ↗
9. CalRecycle, “Yêu cầu về túi” (SB 1053, có hiệu lực từ 1 tháng Một 2026). calrecycle.ca.gov ↗
10. Packaging Dive, “Luật bao bì cấp bang có hiệu lực trong 2026: túi, xốp, PFAS và khách sạn”, 5 tháng Một 2026. packagingdive.com ↗

tháng 10 21, 2026